TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐST-KDTM	*K, ngày 01 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *"Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21/6/2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2024/TLST-KDTM ngày 16/5/2024 về *"Tranh chấp Hợp đồng vận chuyển"*.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần ITL L; địa chỉ trụ sở chính: xxx, P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Khôi – chức vụ: Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Nam *(theo giấy ủy quyền ngày 14/3/2024)*.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH X Việt Nam; địa chỉ trụ sở chính: Lô x, xã p, huyện K, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn Dũng – chức vụ: Giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần giao nhận và vận chuyển (nay là Công ty cổ phần tập đoàn ITL); địa chỉ: Tầng xx, tháp xx, Tòa nhà xxx, 92 – 94 đường , phường B quận x, TP. Hồ Chí Minh; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng N *(theo giấy ủy quyền ngày 27/5/2024).*

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận về nghĩa vụ:

- Xác nhận: Công ty TNHH X Việt Nam còn nợ tiền vận chuyển hành hóa của Công ty cổ phần ITL L tổng số tiền tính đến ngày 28/02/2024 là 1.402.790.189đ *(một tỷ bốn trăm linh hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn một trăm tám mươi chín*

đồng), trong đó: Tiền gốc nợ vận chuyển là 1.230.028.800 đồng. Lãi chậm trả là 172.761.389 đồng.

- Xác nhận: Công ty cổ phần ITL L miễn toàn bộ tiền lãi cho Công ty TNHH X Việt Nam với tổng số tiền lãi trên nợ gốc tính đến hết ngày 28/02/2024 là 172.761.389đ *(một trăm bảy mười hai triệu bảy trăm sáu mươi mốt nghìn ba trăm tám mươi chín đồng)* và tiền lãi tính từ ngày 29/02/2024 đến hết ngày 21/6/2024.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH X Việt Nam phải trả cho Công ty cổ phần ITL L số tiền cước vận chuyển chưa thanh toán là 1.230.028.800đ *(một tỷ hai trăm ba mươi triệu không trăm hai mươi tám nghìn tám trăm đồng)*, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về lãi suất: Kể từ ngày *(22/6/2024)* cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng nguyên tắc cung cấp dịch vụ L số 137/20092021/HĐNT/ITL-X ngày 20/9/2021 và Phụ lục 01 ngày 01/8/2022 được ký giữa Chi nhánh Trung tâm vận tải đường sắt – Công ty cổ phần giao nhận và vận chuyển P với Công ty TNHH X Việt Nam.

2.3. Về án phí:

- Công ty TNHH X Việt Nam tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại là 24.450.000đ *(hai mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).*

- Trả lại cho Công ty cổ phần ITL L số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 27.042.000đ *(hai mươi bảy triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004140 ngày 16/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương